

Bản án số: 37/2022/HS-ST  
Ngày 06/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**\* *Tại điểm cầu trung tâm, Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên:***

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Kim Tuấn;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Ba Duy và bà Hoàng Thị Huyền;

**- *Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Chiến – Kiểm sát viên và bà Vũ Thị Năm – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên kết nối trực tuyến với điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với:

Họ và tên: **Ngô Văn BC** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 29 tháng 02 năm 1991.

Nơi cư trú: xóm LG, xã LH, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; BC giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12;

Họ và tên bố: Không có.

Họ và tên mẹ: Ngô Thị Càn, sinh năm 1950.

Anh chị em: bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Vợ, con: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V. (*Có mặt ở điểm cầu thành phần*)

**- *Người bào chữa:*** Bà Vi Khánh NBC – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. (*Có mặt tại điểm cầu trung tâm*);

**- *Người chứng kiến:*** Ông Ma Văn CK1, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Xóm CT, xã LH, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

*(Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm)*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/6/2022 Tổ công tác Công an huyện V phối hợp với Công an xã LH thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn thì phát hiện tại đoạn đường liên xóm (cách đường ĐT 271 khoảng 50 mét) thuộc xóm CT, xã LH, huyện V, tỉnh Thái Nguyên có một người nam giới đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác tiến hành tiếp cận kiểm tra thì phát hiện người này ném một gói giấy màu trắng từ tay trái xuống đất cạnh vị trí người này đang đứng. Tổ công tác yêu cầu người nam giới giữ nguyên vị trí và mời người chứng kiến. Người nam giới khai họ tên Ngô Văn BC, sinh năm 1991, nơi cư trú xóm LG, xã LH, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, vừa thực hiện hành vi cất giấu trái phép 02 gói ma túy, loại Heroine bên ngoài bọc bằng mảnh giấy vệ sinh màu trắng để sử dụng cho bản thân. Nhưng khi nhìn thấy tổ công tác đến gần, BC lo sợ nên đã ném 01 gói giấy chứa 02 gói ma túy ở tay trái xuống đất. Khi tổ công tác yêu cầu, BC đã tự nguyện nhặt gói ma túy mà BC vừa vứt xuống nền đất cách vị trí BC đứng khoảng 0,5 mét, gần mép đường bê tông để giao nộp cho Tổ công tác. Tiến hành kiểm tra thấy 01 gói giấy màu trắng, loại giấy vệ sinh, bên trong có 02 gói nhỏ là gói giấy màu trắng, có chữ màu đen, bên trong cả hai gói này đều chứa chất màu trắng dạng bột và dạng cục, BC khai là Heroine của BC mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Văn BC, niêm phong số ma túy mà BC giao nộp vào phong bì kí hiệu A. Sau đó đưa BC đến Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 815/KL-KTHS ngày 15/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: “Chất màu trắng dạng cục, bột trong phong bì kí hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,285 gam”.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn BC khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy, loại Heroine nên khoảng 09 giờ sáng ngày 07/6/2022 BC đi bộ đến khu vực gần cây Đa ở đoạn đường gần Trường Tiểu học CT thuộc xóm CT, xã LH (cách nhà BC khoảng 01 km) để tìm mua ma túy về sử dụng vì trước đó BC có nghe người nghiện khác nói ở khu vực này thường có người bán lẻ ma túy. Tại đây, BC gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua ma túy của người này 200.000 đồng thì người này đồng ý và bảo BC đợi. Lúc sau, người đàn ông này quay lại đã đưa cho BC 01 gói giấy, BC mở ra kiểm tra thấy gói giấy màu trắng, loại giấy vệ sinh, bên trong

có 02 gói nhỏ, mỗi gói được gói bằng một mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột. BC xác định là ma túy nên gói lại và lấy tiền trả cho người đàn ông này thì chỉ còn số tiền 195.000 đồng, người đàn ông này cũng đồng ý. Sau đó, BC cầm gói ma túy trên tay đi tìm chỗ vắng sử dụng thì gặp Tổ công tác, do lo sợ nên BC đã ném xuống đất. Khi có yêu cầu thì BC đã nhặt gói ma túy đã ném xuống đất để giao nộp cho Tổ công tác Công an huyện V như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSVN ngày 19 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Ngô Văn BC về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn BC phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Ngô Văn BC từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có 0,265 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; 01 vỏ phong bì ký hiệu T bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng, 02 mảnh giấy màu trắng bề mặt có chữ màu đen, 01 vỏ phong bì ký hiệu A.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo;

Phần tranh luận, người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giúp đỡ cơ quan điều tra nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, mục đích phạm tội của bị cáo mua về sử dụng riêng cho bản thân không có mục đích nào khác, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc thiểu số trình độ học vấn lớp 6 nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình là hộ nghèo, mẹ bị cáo thường xuyên đau ốm, bị cáo không có tài sản riêng có đơn xin miễn hình phạt bổ sung và án phí, do đó giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Từ những nhận định này, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo đã nghe rõ bản luận tội và ý kiến bào chữa, bị cáo đồng ý với nội dung bào chữa không bổ sung gì.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với quan điểm bào chữa: Mức hình phạt do Viện kiểm sát đưa ra đã căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, định lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép, nhân thân và điều kiện phạm tội của bị cáo, do vậy Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố.

Sau khi đối đáp, người bào chữa, bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên ý kiến quan điểm của mình và không tranh luận, bào chữa bổ sung gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm về với gia đình và xã hội, sớm có điều kiện rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội phạm:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 07/6/2022 tại xóm CT, xã LH, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, Ngô Văn BC đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,285 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Văn BC đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nội dung Điều luật quy định như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép trái chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)...*

*c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo xâm phạm vào sự quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Xét nhân thân bị cáo thấy bị cáo sinh ra được gia đình nuôi ăn học hết lớp 6 phổ thông, sau đó ở nhà phụ giúp gia đình, ngày 07/6/2022 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cũng như các yếu tố về nhân thân cùng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi và tội phạm bị cáo phạm phải là nghiêm trọng, gây hệ lụy xấu cho bản thân và xã hội, hành vi của bị cáo bị xã hội lên án. Do vậy, cần lên mức án cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

\* Về hình phạt bổ sung: Vì bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản và gia đình thuộc hộ nghèo nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

\* Xét một số vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có 0,265 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; 01 vỏ phong bì ký hiệu T bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng, 02 mảnh giấy màu trắng bề mặt có chữ màu đen, 01 vỏ phong bì ký hiệu A.

[5] Về án phí: Bị cáo là thành viên trong hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí. Xét bị cáo thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do đó cần chấp nhận đơn xin miễn án phí của bị cáo.

[6] Về nguồn gốc heroine thu giữ của Ngô Văn BC, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại xóm CT, xã LH, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy không có đủ căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo quy định.

[9] Xét ý kiến của người bào chữa tại phiên tòa là có cơ sở, cần được xem xét.

[10] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V tại phiên tòa hôm nay về tội danh và các vấn đề khác là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Ngô Văn BC phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**1. Về hình phạt.**

**1.1. Về hình phạt chính.**

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Văn BC** 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **07/6/2022**.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo BC trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**1.2. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: **01** (*một*) phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có 0,265 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; **01** (*một*) vỏ phong bì ký hiệu T bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng, 02 mảnh giấy màu trắng bề mặt có chữ màu đen, 01 vỏ phong bì ký hiệu A.

\* Về tình trạng vật chứng: Vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2022 giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Võ Nhai;
- Bị cáo;
- Trung tâm TGPLNN tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Kim Tuấn**

